

Bản án số: 08/2023/HS-ST
Ngày: 13/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Trương Ngọc Nhân

Ông: Đinh Minh Tăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Đinh Trần Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Ng V D, sinh ngày 12 tháng 3 năm 2001 tại: Xã Th H, huyện T H, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn 1 B S, xã Th H, huyện T H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ng V B, sinh năm 1977 và con bà H Th S, sinh năm 1983, vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2023 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty vận tải M tr – L

Người đại diện theo pháp luật: Ông V H M – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Anh H C Ng – sinh năm 1977

Địa chỉ: Xóm H X, xã Ng X, huyện Q H, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa năm 2020, thông qua mạng xã hội Facebook Ng V D đã liên lạc và đưa ảnh cá nhân, thông tin, số điện thoại 07631947.. của mình qua tin nhắn Messenger với một tài khoản Facebook nhận làm giấy phép lái xe giả để làm một giấy phép lái xe ô tô, hạng FC, mang tên Ng V D. Đến tháng 12 năm 2020, Ng V D nhận được cuộc gọi điện thoại từ một người đàn ông lạ gọi đến số điện thoại nêu trên hẹn giao nhận giấy phép lái xe ô tô giả. Giấy phép lái xe ô tô giả của Ng V D mang số 4400152455.. hạng FC, họ tên: Ng V D, sinh ngày 12/3/1993, nơi cư trú: xã Th H, huyện T H, tỉnh Quảng Bình, Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/12/2020, có giá trị đến 15/ 12/ 2025. Sau khi nhận giấy phép lái xe ô tô giả xong, D trả cho người đàn ông lạ này 5.000.000 đồng. Đến tháng 03 năm 2021, D sử dụng giấy phép lái xe ô tô giả của mình xin vào làm việc tại Công ty vận tải M tr – L, có chi nhánh tại thành phố V, tỉnh Nghệ An. Anh H C Ng là nhân viên của Công ty sau khi kiểm tra giấy phép lái xe ô tô giả của Ng V D thì không phát hiện được giấy phép lái xe ô tô của D là giả nên đã giới thiệu với Giám đốc Công ty nhận D vào làm việc và giao xe ô tô tải biển kiểm soát Lào: 27.. kéo theo rơ móoc biển kiểm soát Lào: 27.. cho D điều khiển chở hàng hóa cho công ty. Ngày 08/6/2021, Ng V D điều khiển xe ô tô đi từ Cửa khẩu quốc tế Ch L, thuộc xã D H, huyện M H đến cảng H L, huyện Qu Tr thì xảy ra tai nạn giao thông tại Quốc lộ 12C, thuộc thôn S, xã H Ph, huyện M H. Quá trình giải quyết tin báo tố giác tội phạm xác định vụ tai nạn không có lỗi của Ng V D, tuy nhiên Cơ quan điều tra phát hiện giấy phép lái xe ô tô của Dương là giả.

Tại bản Kết luận giám định số 1047/GĐ-PC09 ngày 30/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: “GIẤY PHÉP LÁI XE” số 4400152455.., hạng FC, họ tên: Ng V D, ngày sinh: 12/3/1993, nơi cư trú: Xã Th H, huyện T H, tỉnh Quảng Bình, lập ngày 15/12/2020. Ký hiệu A. Mẫu cần giám định ký hiệu A là giả.

Tại Công văn số 2058/SGTVT-QLVT ngày 28/7/2021 của Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Bình trả lời: Sở giao thông vận tải Quảng Bình không cấp giấy phép lái xe, hạng FC, số 4400152455.., hạng FC, mang tên Ng V D, sinh ngày 12/3/1993, địa chỉ: Thôn 1 B S, xã Th H, huyện T H, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 29/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hoá ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với tin báo về tội phạm vụ Sử dụng giấy tờ giả của Cơ quan tổ chức, chuyển xử lý vi phạm hành chính đối với Ng V D.

Ngày 14/10/2021, Công an huyện Minh Hoá ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 5000.000 đồng đối với Ng V D về hành vi: Sử dụng giấy phép lái

xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp, quy định tại điểm b khoản 8 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

Ngày 15/10/2021 Công an huyện Minh Hóa ra quyết định tiêu huỷ theo thủ tục hành chính 01 Giấy phép lái xe hạng FC, số 4400152455.. giả mang tên Ng V D.

Sau khi kiểm tra tin báo tố giác tội phạm tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa, ngày 29/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình ban hành kết luận số 2794/KLKSTT-VKS yêu cầu Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hoá huỷ bỏ quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 14/QĐ-CSĐT ngày 29/9/2021 của Phó thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hoá và ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Ng V D, về tội: Tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án:

Một giấy phép lái xe ô tô giả, hạng FC, số 4400152455.., mang tên Ng V D, sinh ngày 12/3/1993.

Cáo trạng số 08/CT-VKSMH ngày 01/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Ng V D về tội “Tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ng V D từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên toà; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên toà bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng, qua đó cho thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Ng V D biết rõ việc làm và sử dụng giấy phép lái xe ô tô giả là vi phạm pháp luật nhưng để được lái xe, D đã làm và sử dụng giấy phép lái xe ô tô, hạng FC giả xin vào lái xe ô tô cho Công ty vận tải M tr – L. Hành vi của Ng V D đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của Cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực quản lý hành chính về các loại giấy tờ, tài liệu của Cơ quan tổ chức.

Tại phiên tòa bị cáo Ng V D đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ nên chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Ng V D phạm tội “Tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” được quy định tại khoản 1 điều 341 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy: Đây là hành vi phạm tội có tính chất táo bạo và liều lĩnh, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của Cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực quản lý hành chính về các loại giấy tờ, tài liệu của Cơ quan tổ chức. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, cải tạo thành người tốt và răn đe, giáo dục chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Ng V D có nhân thân tốt

Tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được lỗi lầm của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo Ng V D ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo cải tạo tại địa phương là đủ tính răn đe đối với bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo đã thấy được lỗi lầm của mình nên Hội đồng sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của Pháp luật Nhà nước.

[6] Vật chứng vụ án:

Một giấy phép lái xe ô tô giả, hạng FC, số 4400152455..., mang tên Ng V D, sinh ngày 12/3/1993. Giấy phép lái xe giả đã được tiêu hủy trong quyết định tiêu hủy

tang vật vi phạm hành chính vào ngày 15/10/2021 của Công an huyện Minh Hóa nên không xem xét.

[7] Liên quan trong vụ án còn có người làm giấy phép lái xe giả cho Ng V D nhưng Ng V D không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không điều tra, xác định được.

Đối với anh H C Ng là người đã kiểm tra giấy phép lái xe của D và giới thiệu cho Công ty vận tải M tr – L nhận D vào làm việc, nhưng anh Ng không biết giấy phép lái xe của D là giả nên không phải chịu trách nhiệm.

Đối với chiếc điện thoại mà Ng V D sử dụng để liên hệ làm giấy phép lái xe ô tô giả, do điện thoại bị hỏng nên Ng V D đã vứt bỏ, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[8] Về án phí: Bị cáo Ng V D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ng V D phạm tội: “Tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ng V D 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày 13/4/2023. Giao bị cáo cho UBND xã Th H, huyện T H, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Ng V D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ng V D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/4/2023), đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Người CQL&NVLQ
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

